

Số: /BC-UBND

Phú Tiến, ngày 18 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá việc áp dụng các quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15, các nghị quyết liên quan của Quốc hội và các Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, 38/2023/NĐ-CP trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025

Kính gửi:

- UBND huyện Định Hoá;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Định Hoá.

Căn cứ Công văn số 357/ TCKH-TH ngày 17/4/2025 của Phòng tài chính-Kế hoạch huyện Định Hoá về việc đề nghị phối hợp trong công tác tham mưu UBND huyện báo cáo Sở tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15; Nghị định số 27, số 38 của Chính phủ;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương. UBND xã Phú Tiến báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC ÁP DỤNG CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

1. Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024

a) Tác động tích cực:

- Nghị quyết giúp tháo gỡ khó khăn trong việc phân bổ, điều chuyển vốn đối với các chương trình mục tiêu quốc gia.
- Cơ chế đặc thù cho phép xã chủ động tổ chức thực hiện các công trình nhỏ như đường giao thông nội xóm, nhà văn hóa, kênh mương thủy lợi...
- Người dân được tham gia lập kế hoạch, giám sát và phản biện xã hội, từ đó nâng cao hiệu quả đầu tư.

b) Hạn chế:

- Một số quy định chưa rõ ràng khi áp dụng cho xã miền núi, dân trí thấp.
- Triển khai hỗ trợ phát triển sản xuất còn chậm do thủ tục rườm rà.

c) Đề xuất:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024
- Các chính sách hỗ trợ sinh kế hiện còn rườm rà về hồ sơ, thủ tục xét duyệt, gây khó khăn cho hộ dân có nhu cầu thực hiện. Đề nghị cải tiến theo hướng tinh gọn, minh bạch, dễ tiếp cận - đặc biệt với các mô hình nhỏ, hộ nghèo, dân tộc thiểu số.

2. Nghị quyết số 108/2023/QH15 và các nghị quyết liên quan

a) Tác động tích cực:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho xã thực hiện đồng bộ các mục tiêu giảm nghèo, hỗ trợ xóm đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích lồng ghép các nguồn lực.

b) Hạn chế:

- Chỉ tiêu giảm nghèo giao từ cấp trên còn mang tính cào bằng.

- Thời gian phân bổ vốn còn chậm.

c) Đề xuất:

- Tăng cường phân cấp, trao quyền cho cấp xã trong việc xác định, lựa chọn và triển khai các mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Cấp xã là nơi trực tiếp nắm bắt nhu cầu, năng lực và tiềm năng của người dân, do đó cần được chủ động lựa chọn loại hình sản xuất, đối tượng hỗ trợ và phương thức triển khai nhằm nâng cao hiệu quả thực tế và tính bền vững của chương trình.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC ÁP DỤNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 27/2022/NĐ-CP VÀ 38/2023/NĐ-CP

1. Nguyên tắc quản lý chương trình

(1) Rõ ràng, thuận lợi trong việc tổ chức phân công nhiệm vụ tại xã.

(2) Còn thiếu sự đồng bộ giữa các chương trình, dẫn đến chồng chéo hoạt động.

(3) Cần thống nhất biểu mẫu, kế hoạch liên chương trình để thuận tiện khi thực hiện.

2. Lập, giao kế hoạch 5 năm

(1) Góp phần xây dựng mục tiêu lâu dài cho UBND xã

(2) Dữ liệu biến động dân số, hộ nghèo, hạ tầng còn cập nhật chậm.

(3) Cần ứng dụng công nghệ số vào quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu.

3. Kế hoạch hằng năm và có sự tham gia của cộng đồng

(1) Hình thức họp thôn, lấy ý kiến dân được thực hiện đầy đủ.

(2) Tuy nhiên, phần lớn người dân còn thụ động, chưa có kiến thức lập kế hoạch.

(3) Cần có tài liệu hướng dẫn dễ hiểu, phù hợp với trình độ dân trí địa phương.

4. Huy động và sử dụng vốn NSNN

(1) Phân bổ đúng đối tượng, đúng mục tiêu.

(2) Nhiều thủ tục phức tạp khi giải ngân các khoản hỗ trợ nhỏ.

5. Lồng ghép nguồn vốn

(1) Hỗ trợ triển khai đồng bộ các công trình thiết yếu.

6. Vốn tín dụng, hợp pháp khác

(1) Nguồn vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp cận thuận lợi hơn.

(2) Người dân vẫn gặp khó khăn do thiếu tài sản thế chấp hoặc hồ sơ vay vốn rườm rà.

(3) Đề nghị đơn giản hóa thủ tục vay cho hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Dự án đầu tư xây dựng nhỏ

(1) Phù hợp với quy mô công trình tại xã như đường giao thông nông thôn, kênh mương, các đường liên xóm, đường nội đồng...

(2) Thiếu đội ngũ giám sát kỹ thuật cơ sở có chuyên môn.

(3) Đề xuất bổ sung ngân sách thuê tư vấn hoặc đào tạo cán bộ xã về kỹ thuật xây dựng.

8. Hỗ trợ phát triển sản xuất

- (1) Một số mô hình chăn nuôi, trồng cây được liệu bước đầu phát huy hiệu quả.
- (2) Thiếu đầu ra và liên kết thị trường khiến hiệu quả chưa bền vững.
- (3) Cần hỗ trợ xây dựng hợp tác xã hoặc tổ hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị.

9. Tổ chức quản lý chương trình

- (1) Ban chỉ đạo chương trình của xã hoạt động tích cực.
- (2) Thiếu cán bộ chuyên trách phụ trách theo dõi chương trình.

10. Giám sát, đánh giá

- (1) Thực hiện định kỳ theo quy định, có sự tham gia của cộng đồng.
- (2) Đề nghị hỗ trợ mẫu biểu, hướng dẫn kỹ thuật giám sát đơn giản, dễ áp dụng tại cơ sở.

III. KIẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN 2026–2030

1. Nội dung, hàm ý chính sách:

Xây dựng cơ chế phân cấp mạnh hơn cho cấp xã trong quản lý và điều phối các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Thẩm quyền ban hành:

Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các bộ ngành chuyên môn.

3. Hiệu quả dự kiến:

Nâng cao tính chủ động, giảm thiểu thủ tục trung gian, tăng tốc độ giải ngân và hiệu quả sử dụng vốn, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển vùng miền.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá việc áp dụng các quy định tại Nghị quyết số: 111/2024/QH15, các Nghị quyết liên quan của Quốc hội và các Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, NĐ số 38/2023/NĐ-CP trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025 của UBND xã Phú Tiến.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT,KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Tuấn Sơn